

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1402/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 26 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Xây dựng môi trường văn hóa trong các trường mầm non, phổ thông, Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015-2020”.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”;

Căn cứ Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 22/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 23/TTr-SGDĐT ngày 01/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Xây dựng môi trường văn hóa trong các trường mầm non, phổ thông, Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015-2020” (Có Đề án chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở; thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể trực thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Lưu VT, V/X, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Gao Thị Hải

ĐỀ ÁN

“Xây dựng môi trường văn hoá trong các trường Mầm non, phổ thông và trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015 - 2020”.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh)

Phần thứ nhất.

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Văn hoá học đường có vai trò đặc biệt quan trọng tác động đến chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Trong lý luận và thực tiễn văn hoá luôn đi liền với giáo dục, nó là kết quả của quá trình giáo dục đồng thời là môi trường để giáo dục phát triển. Văn hoá của một nhà trường là hệ thống niềm tin, giá trị, chuẩn mực, thói quen và truyền thống hình thành trong quá trình phát triển của nhà trường, được các thành viên trong nhà trường thừa nhận, làm theo và được thể hiện trong các hình thái vật chất và tinh thần, từ đó tạo nên bản sắc riêng cho mỗi nhà trường.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh; sự phối kết hợp trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm của các ngành các cấp, nhất là của ngành Văn hoá thể thao và Du lịch, tỉnh Đoàn thanh niên; cùng với sự vào cuộc tích cực của nhân dân trong tỉnh, sở Giáo dục và Đào tạo Thái Bình đã chỉ đạo, tổ chức, hướng dẫn các trường Mầm non, phổ thông và trung tâm Giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp (sau đây gọi tắt là trường học) triển khai thực hiện nhiều giải pháp xây dựng môi trường văn hoá trong các trường học trên địa bàn tỉnh nhằm tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, thông qua đó “Dạy chữ, dạy người”. Việc làm đó có tác dụng từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả, vị thế của giáo dục tỉnh nhà, đưa Thái Bình trở thành một trong những địa phương có phong trào giáo dục mạnh của cả nước.

Việc xây dựng và triển khai Đề án “Xây dựng môi trường văn hoá trong các trường Mầm non, phổ thông và trung tâm Giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015 - 2020” là việc làm cần thiết trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 khoá XI về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo Việt Nam, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá – hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 9 khoá XI về: “Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;

- Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Quy định về những điều đảng viên không được làm;

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

- Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị Trung ương 9 khoá XI về “xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”;

- Luật Giáo dục 2005;

- Luật Cán bộ, công chức 2008;

- Luật viên chức 2010;

- Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Điều lệ trường Tiểu học (Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Điều lệ trường Mầm non (Ban hành kèm theo Quyết định số 05/VBHN-BGDĐT, ngày 13/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Quyết định số 16/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo;

- Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”;

- Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 22/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh Thái Bình về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về “Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”;

- Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của UBND tỉnh Thái Bình ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn hoá trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

III. THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG VĂN HOÁ TRONG CÁC TRƯỜNG MẦM NON, PHỔ THÔNG VÀ TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HƯỚNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH HIỆN NAY

1. Những ưu điểm nổi bật

a) Về quy mô mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường

Quy mô mạng lưới trường, lớp ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng học tập của con em nhân dân trong toàn tỉnh; số lượng học sinh/lớp đạt chuẩn tạo thuận lợi giáo dục toàn diện cho học sinh. Công tác xây dựng trường Chuẩn quốc gia tiếp tục được chú trọng, các cơ sở giáo dục tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, huy động các nguồn lực tập trung đẩy mạnh việc xây

dụng trường đạt Chuẩn quốc gia kết hợp với việc xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Hiện nay toàn tỉnh có 642/906 trường (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông) đạt chuẩn quốc gia (70,9%); Các thiết chế văn hoá trong không gian trường học (trường lớp, phòng truyền thống, sân chơi, bãi tập, hệ thống cây xanh, cây cảnh, ghế đá, công trình vệ sinh, lán xe, panô áp phích, công cụ truyền thông, công, rào,...) được thầy trò bài trí gọn gàng, tạo ra môi trường xanh sạch đẹp, an toàn và thân thiện có tác dụng giáo dục nhân văn, giáo dục thẩm mỹ cao.

Về chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo, nhìn chung đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo và có ý thức cao trong việc tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Năm học 2013-2014 bậc trung học có 100% giáo viên, cán bộ quản lý có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, bậc học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở có tỉ lệ trên chuẩn cao (đạt tỷ lệ trên 60%); giáo viên giỏi, chiến sĩ thi đua ngày càng cao (THCS đạt tỷ lệ 32,68%; THPT đạt tỷ lệ 36,52%).

b) Về tổ chức các hoạt động dạy học trong nhà trường

Bầu không khí làm việc dân chủ, cởi mở, thân thiện và tin cậy lẫn nhau, mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều hiểu rõ chức trách nhiệm vụ, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình đảm nhận. Mọi nỗ lực thành công đều được khuyến khích cổ vũ, những khó khăn vướng mắc đều được chia sẻ. Mọi người được khuyến khích đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá và tham gia ý kiến đóng góp cho sự phát triển chung của nhà trường. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, làm việc theo nhóm và sự hợp tác giữa các thành viên, để có môi trường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và nhà giáo phấn đấu trở thành nhà quản lý giỏi, giáo viên giỏi, gương mẫu chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trở thành tấm gương sáng cho học sinh noi theo, tạo ảnh hưởng tích cực trong cộng đồng dân cư;

Học sinh được khuyến khích tự học, tự sáng tạo, đoàn kết tương trợ giúp đỡ nhau trong học tập, sinh hoạt; gương mẫu thực hiện nội quy, quy chế của nhà trường, của lớp. Nhiều nhà trường còn áp dụng khá thành công việc tổ chức dạy học thông qua di sản văn hoá. Thông qua hoạt động này ngoài việc cung cấp những giá trị tri thức văn hoá còn có tác dụng giáo dục cho các em học sinh tinh thần trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn các giá trị văn hoá truyền thống của địa phương, của dân tộc. Nhiều đơn vị trường học đảm nhận chăm sóc sửa sang nghĩa trang liệt sĩ, di tích lịch sử văn hoá, nuôi dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng. Các trường học trong tỉnh đã phát động và tham gia tích cực các phong trào từ thiện, đền ơn đáp nghĩa như: phong trào áo lụa tặng bà, phong trào hiến máu nhân đạo, phong trào em yêu biển đảo quê hương... Mỗi quan hệ thầy trò thân thiết, tôn trọng nhau. Mỗi quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội được xác lập trên cơ sở tinh thần trách nhiệm vì sự tiến bộ của học sinh và nhà trường.

Kết quả: chất lượng giáo dục đại trà từng bước được nâng lên, năm sau cao hơn năm trước. Năm học 2013-2014: Tỷ lệ học sinh xếp hạng kiểm tốt cấp trung học cơ sở đạt 76,28%, (tăng 1,64% so với năm học trước); Trung học phổ thông công lập đạt 81,9% (tăng 2,5% so với năm học trước); Trung học phổ thông ngoài công lập đạt 71,3% (tăng 0,3% so với năm học trước). Tỷ lệ học sinh xếp loại học giỏi cấp trung học cơ sở đạt 24,26% (tăng 0,96% so với năm học trước); Trung học phổ thông công lập đạt 14,9% (tăng 3,6% so với năm học trước); Trung học phổ thông ngoài công lập đạt 1,3% (tăng 0,4% so với năm học trước).

Chất lượng giáo dục mũi nhọn cũng như chất lượng cuộc thi, hội thi, kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng có nhiều chuyển biến tích cực. Năm học 2013 -2014 có 01 học sinh đạt huy chương vàng trong kỳ thi Olympic toán quốc tế, 60/74 học sinh đạt trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia. Thi giải toán trên mạng lớp 9 có 15 em đạt giải. Thi tuyển sinh đại học, cao đẳng, Thái Bình có 06 trường trung học phổ thông lọt vào top 200 trường có điểm trung bình cao nhất và đứng thứ 6 cả nước, vượt 3 bậc so với năm học 2012-2013, vượt 2 bậc so với năm học 2011-2012. Cuộc thi "Sáng tạo khoa học kỹ thuật" cấp quốc gia có 6/6 nhóm học sinh đạt giải, trong đó 01 giải nhất toàn quốc; cuộc thi "Dạy học theo chủ đề tích hợp" có 21 giáo viên đạt giải; cuộc thi " Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn" có 35 học sinh đạt giải. Các cuộc thi, hội thi khác đều đạt kết quả cao;

Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở được duy trì, ổn định. Hàng năm huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6, có 286/286 xã, phường đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở, người trong độ tuổi từ 15- 18 có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở đạt tỉ lệ cao.

c) Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp (văn nghệ, thể dục thể thao, trải nghiệm thực tiễn,...)

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ trên lớp, hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao là những hoạt động thiết thực và có sức hấp dẫn để rèn luyện kỹ năng sống, xây dựng môi trường văn hoá trường học. Các nhà trường đã đa dạng hoá các hình thức, nội dung các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Nhân ngày khai trường, ngày 20/11; 26/3 và các ngày lễ lớn của dân tộc, của địa phương những bài hát, điệu múa truyền thống ca ngợi Đảng, ca ngợi Bác, thể hiện tình yêu quê hương đất nước, những trò chơi dân gian đã được đưa vào ngày càng phổ biến trong nhà trường góp phần giữ gìn bản sắc văn hoá tốt đẹp của địa phương, của dân tộc và tăng cường khả năng đề kháng đối với các thể loại văn hoá độc hại. Nhiều trường có câu lạc bộ hát đơn ca, bóng bàn, bóng đá, làm thơ, thi giải toán. Khi tổ chức kỷ niệm các sự kiện ở từng trường hoặc của địa phương thường có chương trình biểu diễn mà giáo viên, học sinh là hạt nhân, nòng cốt;

Các hình thức chăm sóc, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hoá, cách mạng được thể hiện phong phú ở hầu hết các nơi. Tuỳ theo lứa tuổi học sinh trực tiếp tham gia làm vệ sinh quang cảnh, môi trường; trồng cây ở khu di tích và sưu tầm tư liệu lịch sử, viết tài liệu giới thiệu, tuyên truyền. Nhiều địa phương chỉ đạo điểm việc chăm sóc di tích lịch sử văn hoá để tạo ra phong trào và bài học kinh nghiệm cho việc mở rộng ở các địa phương, nhà trường. Nhiều trường ứng

dụng công nghệ thông tin để đưa lên trang web nhà trường các tư liệu về danh thắng, văn hoá, lịch sử; tổ chức các cuộc thi vẽ, viết về các di tích lịch sử, các danh nhân của đất nước và địa phương;

Ngoài việc đưa kiến thức thực tiễn liên hệ vào giảng dạy bộ môn, nhiều trường quan tâm tổ chức các hoạt động ngoại khoá, giáo dục lý tưởng, lòng yêu nước, giáo dục truyền thống; tổ chức cho học sinh đi thực tế trải nghiệm kỹ năng sống, kỹ năng tự tìm tòi, nghiên cứu khoa học, ứng dụng kiến thức khoa học vào thực tiễn đời sống,... Các cuộc thi, hội thi mang tính dân gian được nhiều đơn vị hưởng ứng như: thi gói bánh chưng xanh; thi kéo co; nhảy dây;....

d) Công tác rèn luyện phẩm chất đạo đức, xây dựng lối sống, nếp sống văn hóa trong trường học

Đây là một những mục tiêu giáo dục của nhà trường. Nếp sống văn hoá thể hiện qua trang phục, cách giao tiếp, ứng xử trong mối quan hệ nội bộ đội ngũ cán bộ, giáo viên; quan hệ giữa giáo viên với học sinh; giữa học sinh với học sinh và giữa các thành viên trong nhà trường với gia đình học sinh, với xã hội. Nếp sống văn hoá còn được thể hiện qua việc thầy, cô giáo và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của ngành, nội quy cơ quan. Trên cơ sở Hiến pháp, Pháp luật và các quy định của địa phương, căn cứ vào Điều lệ nhà trường, đặc điểm của đơn vị, các nhà trường đã xây dựng được Nội quy và Quy tắc ứng xử của nhà trường. Nhìn chung cán bộ giáo viên, học sinh trong các nhà trường trên địa bàn tỉnh sống làm việc có kỷ luật, kỷ cương, trang phục, ứng xử giao tiếp có văn hoá.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và triển khai đến tất cả các trường học Đề án “Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ giáo viên và học sinh”, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn kết chặt chẽ với cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Các nhà trường đã gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống của cán bộ, giáo viên, học sinh trong trường.

Kết quả: Các tiêu chí về chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia; trường học thân thiện học sinh tích cực; chất lượng giáo dục văn hoá, giáo dục đạo đức học sinh của Thái Bình đều đứng vào top những địa phương có phong trào giáo dục mạnh của cả nước. Hằng năm có 80% trường học đạt tiêu chí đơn vị chuẩn văn hoá và 85% gia đình nhà giáo đạt tiêu chí gia đình văn hoá. Thành tích xây dựng môi trường văn hoá trong các trường học trên địa bàn tỉnh không những chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện mà còn khách quan tác động mạnh mẽ đến sự thành công của công tác xây dựng nông thôn mới của địa phương.

Đa số các trường học đã xây dựng được quy tắc ứng xử giữa các thành viên trong nhà trường và hướng dẫn các em học sinh ứng xử văn hoá ở gia đình và cộng đồng. Những kỹ năng được đưa vào giáo dục trong nhà trường như: kỹ

năng giao tiếp, ứng xử, làm việc theo nhóm, tự bảo vệ và chăm sóc đời sống vật chất tinh thần của học sinh (phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn giao thông, phòng ngừa tai nạn thương tích, đuối nước, ma túy, HIV, dịch cúm, tệ nạn xã hội,...). Học sinh mạnh dạn tự tin và hứng thú hơn khi tham gia các hoạt động học tập, vui chơi, giao lưu, sinh hoạt cộng đồng;

Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật, giáo dục đạo đức, giáo dục lý tưởng, giáo dục động cơ học tập được quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Các trường học đã tích cực tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh học tập Nghị quyết của Đảng, tuyên truyền pháp luật, chủ trương của Ngành; tổ chức nhiều hoạt động theo các chuyên đề dưới nhiều hình thức (hội nghị chuyên đề, lồng ghép trong giảng dạy bộ môn, dưới hình thức các hội thi, cuộc thi, câu lạc bộ,...) nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, chấp hành các quy định của ngành cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Xây dựng quan hệ giữa cán bộ giáo viên với học sinh, mối quan hệ giữa cán bộ giáo viên với nhau dựa theo các chuẩn mực của nhà trường và Quy chế văn minh công sở nhằm xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh văn hóa trong trường học. Chú ý xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa cán bộ giáo viên với nhau, giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau. Đây là những mối quan hệ chủ yếu có ảnh hưởng quyết định đến mối quan hệ khác trong nhà trường.

2. Một số hạn chế

a) Về CSVC, môi trường, cảnh quan nhà trường

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công cụ truyền thông, các thiết chế văn hoá ở một số nhà trường và địa phương chưa đáp ứng yêu cầu dạy học, rèn luyện, vui chơi giải trí của trẻ, của thanh thiếu niên học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Tỷ lệ thư viện trường học đạt Chuẩn chưa cao (49,3%) so với yêu cầu đổi mới, phòng đọc thư viện và danh mục tài liệu (đặc biệt là tài liệu pháp luật) ở một số trường còn nghèo nàn; Việc khai thác tài liệu của một số thư viện chưa thực sự hiệu quả;

b) Về đội ngũ nhà giáo

Nhiều trường học chưa có tổ tư vấn tâm lý học đường chính thức. Đội ngũ giáo viên làm công tác đoàn không chuyên trách; cán bộ phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên các bộ môn (giáo dục công dân, ngữ văn, lịch sử, giáo dục thể chất, âm nhạc,...) đôi khi còn lúng túng trong một số kỹ năng giảng dạy lồng ghép, kỹ năng tổ chức các hoạt động phong trào, các buổi ngoại khoá; trong xử lý tình huống sư phạm;...

Có nơi vẫn có hiện tượng nội bộ đôi khi chưa thực sự đoàn kết dẫn đến bầu không khí làm việc kém hiệu quả;

Hiện tượng dạy thêm không đúng quy định, sự thiếu nghiêm túc trong kiểm tra đánh giá chưa được khắc phục triệt để. Hiện tượng vi phạm đạo đức, vi phạm pháp luật của nhà giáo, của học sinh vẫn còn gây ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng, hình ảnh của giáo dục tỉnh nhà.

c) Về phẩm chất đạo đức, động cơ học tập, kỹ năng sống của học sinh

Không ít học sinh trong các nhà trường chỉ quan tâm đến trau dồi tri thức khoa học với mục đích là vượt qua các kỳ thi mà không quan tâm đến trau dồi kiến thức xã hội và rèn luyện kỹ năng sống phù hợp.

Vẫn còn có những học sinh ý thức phấn đấu chưa cao, chưa xác định được mục tiêu đúng đắn, có biểu hiện lệch lạc về đạo đức lối sống, rơi vào những tệ nạn xã hội; không kính trọng thầy cô, không thân thiện với bạn bè, với mọi người xung quanh; không hiếu thảo với ông bà cha mẹ; thiếu kỹ năng ứng xử, giao tiếp và những kỹ năng cần thiết trong học tập và trong đời sống xã hội thời kỳ hội nhập.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

Sự phát triển của cách mạng khoa học kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ thông tin, truyền thông đã thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội, mặt khác nó cũng tạo cơ hội để các yếu tố tiêu cực của nền kinh tế thị trường, những sản phẩm văn hoá độc hại thâm nhập vào nhà trường, ảnh hưởng tiêu cực tới đạo đức lối sống của giáo viên và học sinh.

Thực hiện âm mưu diễn biến hoà bình, các phần tử xấu, các thế lực thù địch đã dùng nhiều thủ đoạn thâm độc, với nhiều cách thức khác nhau nhằm kích động, mua chuộc, lôi kéo thanh thiếu niên học sinh sống đua đòi, hưởng thụ cá nhân, từng bước tha hoá thế hệ trẻ.

b) Nguyên nhân chủ quan

Cơ chế phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể và các địa phương, các cụm dân cư chưa được thể chế hóa nên nhiều cấp chính quyền thiếu chủ động trong việc đưa ra chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề cụ thể của công tác giáo dục tại địa phương. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội còn lỏng lẻo, việc bàn bạc trao đổi để thống nhất biện pháp giáo dục còn yếu.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng môi trường văn hoá trong nhà trường chưa được một số trường đưa vào thành nội dung quan trọng của kế hoạch nhiệm vụ năm học hằng năm; chưa có quy định cụ thể về xây dựng văn hoá học đường. Công tác quản lý, chỉ đạo ở một số trường học còn nặng về điều hành sự vụ, xây dựng kế hoạch quản lý chưa chủ động, khoa học; chưa coi trọng đúng mức công tác quản lý chất lượng, thanh tra, kiểm tra, giám sát; Một số đơn vị trường học chưa phát huy vai trò phối hợp của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, các đoàn thể xã hội trong việc xây dựng, gìn giữ những giá trị văn hoá của nhà trường;

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở một số nhà trường chưa thường xuyên; hình thức tuyên truyền chưa phong phú; phương pháp tuyên truyền chưa thực sự cuốn hút học sinh; công tác nắm bắt tư tưởng chính trị chưa hiệu quả; vai trò của tổ chức công đoàn trong công tác nắm bắt tư tưởng, động cơ, trong công tác động viên đối với đội ngũ viên chức đôi khi chưa kịp thời;

Chương trình giảng dạy nặng về lý thuyết trong khi phương pháp giáo dục đạo đức, giáo dục lồng ghép trong bộ môn ở nhiều giáo viên chậm đổi mới, giáo viên chưa tìm tòi sáng tạo trong việc khai thác ứng dụng công nghệ thông tin để tăng tính tích cực của học sinh. Một số giáo viên chỉ chú trọng dạy chữ mà chưa quan tâm đến việc dạy học sinh cách làm người. Nhiều giáo viên thiếu kiến thức thực tiễn xã hội, chưa am hiểu về điều kiện kinh tế - xã hội, văn hoá ở địa phương nơi học sinh sinh sống, địa phương nơi trường đóng,... vì thế công tác giáo dục truyền thống hầu như chỉ liên quan đến nội bộ nhà trường mà quên đi những yếu tố văn hoá ảnh hưởng từ cuộc sống xung quanh;

Các điều kiện đảm bảo cho công tác giáo dục toàn diện còn bất cập: Đội ngũ giáo viên phụ trách công tác đoàn, đội chưa được đào tạo bài bản, phần lớn là giáo viên kiêm nhiệm; một số giáo viên chưa thật sự yên tâm công tác, chưa thực sự tâm huyết với nghề do chế độ chính sách dành cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục còn bất cập. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất trong các nhà trường chưa thực sự đáp ứng yêu cầu vui chơi, rèn luyện sức khỏe cho cán bộ giáo viên và học sinh; kinh phí sử dụng cho các hoạt động phong trào, hoạt động ngoại khoá, hoạt động trải nghiệm thực tiễn... chưa được ưu tiên, đặc biệt là các trường trung học phổ thông ngoài công lập;

Một bộ phận học sinh chưa xác định rõ động cơ học tập đúng đắn và phương pháp học tập phù hợp. Một số học sinh được bố mẹ nuông chiều, sớm được sở hữu các sản phẩm cao cấp của nền công nghiệp hiện đại, lại không chịu sự quản lý giáo dục của gia đình, nhà trường, sớm nảy sinh tư tưởng hưởng thụ, đua đòi, có lối sống lệch chuẩn, thể hiện những hành vi ứng xử thiếu văn hoá ngay trong gia đình, nhà trường và ngoài xã hội. Một số khác do điều kiện hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, bố mẹ và người thân không đủ điều kiện, thời gian để quan tâm con em mình dẫn đến lơ là, học sinh bị lôi kéo mãi chơi, không xác định được mục tiêu học tập, chưa tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập. Một số cha mẹ học sinh buông lỏng quản lý, không dạy dỗ con cái mà phó mặc cho nhà trường,....

Phần thứ hai.

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng môi trường văn hóa trong các nhà trường an toàn, lành mạnh, kỷ cương, trung thực, khách quan, công bằng, thân thiện. Phần đầu mỗi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống, tạo cơ hội cho thế hệ trẻ được phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục hiện nay.

2. Mục tiêu cụ thể

- Về cơ sở vật chất: 92,4% (837/906) trở lên các trường học có cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường đạt chuẩn theo yêu cầu của tiêu chí “Trường chuẩn quốc gia” và “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”;

- 100% thư viện các trường học có phòng đọc, tủ sách pháp luật và hoạt động hiệu quả;

- 100% các trường học xây dựng quy tắc ứng xử phù hợp với thực tiễn dựa trên những giá trị văn hoá của đơn vị;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các trường học nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm túc Luật cán bộ công chức, Luật viên chức, nội quy nhà trường cùng các quy định của ngành, của chính quyền địa phương;

- 100% học sinh các trường học được phổ biến kiến thức pháp luật, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động ngoại khoá, rèn kỹ năng sống, được trải nghiệm thực tiễn phù hợp lứa tuổi;

- Trên 95% gia đình cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các trường học đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hoá”;

- 90% trở lên các trường học đạt tiêu chuẩn “Đơn vị đạt chuẩn văn hoá”;

- Không có bạo lực học đường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành trong các nhà trường về xây dựng môi trường văn hoá học đường

a) Xây dựng hệ thống văn bản làm căn cứ chỉ đạo, thực hiện, đảm bảo tính thống nhất, toàn diện

Hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đưa nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hoá trong nhà trường vào kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của ngành, của các cấp học, bậc học và mỗi nhà trường, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong năm học. Các nhà trường triển khai, xây dựng kế hoạch, các giải pháp thực hiện để đưa nhà trường trở thành đơn vị văn hoá phù hợp với điều kiện thực tiễn đơn vị cũng như thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường;

Căn cứ vào tiêu chí của đơn vị văn hoá, và thực tiễn đơn vị mỗi đơn vị trường học cần phát huy mặt mạnh đã đạt được để xây dựng hệ giá trị riêng, mang nét đặc thù. Văn hoá riêng của nhà trường phải là điểm sáng trong mối quan hệ hài hoà với văn hoá chung của cộng đồng, đảm bảo tính lan toả tới cộng đồng, phấn đấu đến năm 2020 đạt các mục tiêu trong Đề án góp phần tích cực hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới”;

Nhà trường xây dựng quy tắc ứng xử thể hiện mối quan hệ trong nhà trường (mối quan hệ giữa con người với con người: cấp trên – cấp dưới; quan hệ giữa giáo viên – giáo viên và nhân viên; giữa cán bộ giáo viên với học sinh, cha mẹ học sinh;...). Hàng năm bổ sung hoàn thiện Quy chế cơ quan, Nội quy học sinh,... đảm bảo với yêu cầu mới về đời mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo theo hướng phát huy tính sáng tạo, phát huy năng lực, phẩm chất của người học;

b) Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng môi trường văn hoá trong mỗi nhà trường gắn với việc thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học



sinh tích cực”, việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường có sự tham gia của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Cùng cố nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, hiệu quả hoạt động của công tác đoàn đội gắn với việc giáo dục đạo đức pháp luật, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Các tổ chức này giúp Đảng bộ, Chi bộ và Ban Giám hiệu tổ chức triển khai, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện “Môi trường văn hoá” cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

c) Phát huy vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng (Đảng bộ, Chi bộ); vai trò các tổ chức chính trị - xã hội (công đoàn, đoàn thanh niên) và tổ chức xã hội trong nhà trường (hội cha mẹ học sinh, hội cựu giáo chức) trong công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức các hoạt động, công tác nắm bắt, định hướng tư tưởng, cùng xây dựng môi trường văn hoá học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, tích cực, đoàn kết..., xây dựng uy tín cao và hình ảnh đẹp cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và đội ngũ nhà giáo trong các nhà trường, giảm thiểu tình trạng bạo lực học đường. Tăng cường công tác xã hội hoá giáo dục trên mọi lĩnh vực, ở mọi cấp. Cập nhật những thông tin, chủ trương chỉ đạo và tranh thủ sự vào cuộc của cấp uỷ chính quyền địa phương để xây dựng kế hoạch, giải pháp, tăng cường cơ sở vật chất cho các đơn vị trường học thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh;

d) Xây dựng, củng cố, rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, hiệu quả từ đội ngũ cán bộ quản lý đến giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên trực tiếp thực hiện các thủ tục hành chính, đặc biệt là những thủ tục liên quan đến người dân, như: thủ tục chuyển trường; cấp phát văn bằng chứng chỉ, hồ sơ, thi tuyển,...;

đ) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật học đường; nghiêm túc xử lý tình trạng tiêu cực trong giáo dục (thi cử, dạy thêm học thêm sai quy định, tuyển sinh, kiểm tra – đánh giá, công tác thi đua – khen thưởng, thực hiện nền nếp quy chế chuyên môn, quản lý tài chính tài sản,...), những hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật và những hiện tượng gây mất đoàn kết trong tập thể và trong sinh hoạt tại cộng đồng. Áp dụng hiệu quả phương pháp “Kỷ luật tích cực” với những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định của nhà trường, bạo lực học đường đối với học sinh. Thực hiện nghiêm túc chế độ thủ trưởng trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy chế chuyên môn gắn liền với xây dựng văn hoá học đường. Tăng cường sự quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng trong thi đua, khen thưởng, kỷ luật;

2. Nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ giáo viên trực tiếp tham gia công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh

a) Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức tâm lý lứa tuổi, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác tư vấn tâm lý học đường; đội ngũ cán bộ đoàn, đội;

b) Thường xuyên bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm. Quan tâm bồi dưỡng năng lực tìm hiểu đối tượng người học; kỹ năng giao tiếp, ứng xử và giải quyết các tình huống giáo dục; kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong các buổi ngoại khoá trải nghiệm thực tiễn;

c) Bồi dưỡng năng lực giáo dục đạo đức học sinh thông qua giáo dục tích hợp trong các bộ môn cho giáo viên, đặc biệt là giáo viên bộ môn giáo dục công dân, giáo dục thể chất, ngữ văn, âm nhạc, lịch sử.

d) Coi trọng hình thức tự học, tự bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kiến thức văn hoá – xã hội ở địa phương, kiến thức thực tiễn;

đ) Động viên kịp thời những gương điển hình trong công tác giáo dục đạo đức học sinh. Thực hiện nghiêm túc các chế độ, chính sách đối với đội ngũ giáo viên trực tiếp làm công tác giáo dục đạo đức học sinh (chế độ giảm trừ giờ dạy, phụ cấp trách nhiệm cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm; cán bộ đoàn).

3. Xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường học đường an toàn, lành mạnh, đảm bảo các hệ điều kiện phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của thầy và trò nhà trường

a) Quy hoạch xây dựng tổng thể cảnh quan nhà trường và cơ sở vật chất gồm: tường rào, cổng trường, biển hiệu, phòng làm việc của các tổ chức, cá nhân, phòng truyền thống, phòng học, phòng bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập, hệ thống cây xanh, cây cảnh, khu vệ sinh, công cụ truyền thông... một cách khoa học, đảm bảo đủ điều kiện và thuận lợi khi sử dụng. Xác định thứ tự ưu tiên đầu tư xây dựng hay tu bổ từng hạng mục công trình theo lộ trình. Lưu ý cách bài trí phù hợp nét đẹp văn hoá trong môi trường sư phạm và phù hợp với nét đẹp văn hoá của địa phương; Xây dựng cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện;

b) Quan tâm đến những công trình mang nhiều ý nghĩa giáo dục đạo đức: Phòng truyền thống phải được bài trí một cách trang trọng thể hiện được truyền thống lịch sử của nhà trường từ khi bắt đầu thành lập, lịch sử của địa phương, những thành tích về các mặt hoạt động của nhà trường..., tên tuổi những thầy cô và những học sinh thành đạt xuất phát từ ngôi trường. Phòng học phải được trang bị đầy đủ bàn ghế, điện sáng, quạt mát, nơi để mũ nón của học sinh... luôn được vệ sinh sạch sẽ, thân thiện để học trò có cảm giác thoải mái, vui vẻ khi tham gia các hoạt động giáo dục;

c) Khai thác hiệu quả thư viện trường học: Thư viện trường học được bố trí sắp xếp gọn gàng, thẩm mỹ, tiện tra cứu. Đầu tư cho cơ sở vật chất thư viện theo hướng xây dựng thư viện điện tử. Phòng đọc đủ điều kiện, yên tĩnh tạo điều kiện cho học sinh được mượn và trả sách một cách dễ dàng, thường xuyên. Quan tâm đầu tư bổ sung các đầu sách mới đặc biệt là các loại sách mang tính giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục pháp luật.... Phát triển hình thức tủ sách lớp học, phòng đọc tại các lớp học; Xây dựng Nội quy thư viện;

d) Tăng cường đầu tư thiết bị dạy học, tạo điều kiện cho giáo viên, học sinh đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục đạo đức học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất;

đ) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức và ý thức thực thi pháp luật của cán bộ giáo viên và học sinh. Xây dựng khối đoàn kết trong trường, trong lớp; thực hiện dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể trong việc xây dựng trường học là khối đoàn kết, thống nhất, xây dựng bầu không khí làm việc vui vẻ, thân thiện và hiệu quả.

4. Xây dựng văn hóa ứng xử; hình ảnh của cán bộ, giáo viên học sinh trong nhà trường

a) Xây dựng quy tắc ứng xử giữa các thành viên trong trường

Các nhà trường nghiên cứu các văn bản quy định về tiêu chuẩn đơn vị văn hóa, đạo đức nghề nghiệp, quyền hạn, trách nhiệm của giáo viên và học sinh xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường đảm bảo một số yêu cầu:

- Ứng xử của thầy, cô giáo với học sinh phải thể hiện cái tâm của người thầy; sự nhiệt tình, tôn trọng học trò; sự thân thiện, yêu thương học sinh; biết phát hiện ra ưu điểm, nhược điểm người học để phát triển năng lực cá nhân cho học sinh, uốn nắn những hành vi lệch chuẩn; sự gương mẫu của thầy cô;

- Ứng xử của học sinh với thầy, cô giáo phải thể hiện sự kính trọng, yêu quý của người học với thầy, cô giáo. Hiểu được những chỉ bảo giáo dục của thầy, cô và thực hiện điều đó tự giác, có trách nhiệm;

- Ứng xử giữa người cán bộ quản lý với giáo viên, nhân viên thể hiện người lãnh đạo phải có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục. Người lãnh đạo, quản lý nhà trường có tâm nhin, biết quy tụ sức mạnh; có lòng vị tha, độ lượng, tôn trọng giáo viên, nhân viên; xây dựng được bầu không khí lành mạnh, dân chủ trong tập thể nhà trường;

- Ứng xử giữa các đồng nghiệp với nhau, giữa học sinh với nhau phải thể hiện qua cách đối xử mang tính tôn trọng, thân thiện, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau tiến bộ; Trong nhà trường, đồng nghiệp phải đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp;

- Ứng xử giữa giáo viên với nhân dân và phụ huynh học sinh phải đúng mực, tôn trọng và cùng chia sẻ;

- Ứng xử giữa cán bộ, giáo viên, học sinh đối với những truyền thống quý báu của nhà trường, với những công trình, cơ sở vật chất, cảnh quan của nhà trường; đối với tập thể hoặc cá nhân, các tổ chức, cơ quan khác ngoài nhà trường... qua đó giúp cho mỗi cá nhân có thái độ, hành vi đúng đắn để gìn giữ, phát huy những truyền thống, những giá trị đẹp đẽ của nhà trường;

Như vậy, thực hiện đúng các qui tắc ứng xử thì mỗi cá nhân đã và đang xây dựng một môi trường sống văn minh, lịch sự trong nhà trường.

b) Xây dựng hình ảnh của cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường thông qua trang phục và tác phong làm việc

Mỗi nhà trường cần quy định cụ thể về trang phục của giáo viên và học sinh, đặc biệt quy định trang phục thể hiện trong sinh hoạt hằng ngày, trong các ngày lễ lớn của ngành. Trang phục khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của học sinh;

Xây dựng nền nếp, tác phong làm việc của cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường đảm bảo sự nghiêm túc, trách nhiệm, tự giác và có tính kỷ luật cao thể hiện trong những cuộc họp, trong công tác giảng dạy để học sinh noi theo; Rèn luyện tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học, có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với người học;

Rèn luyện phong cách lãnh đạo quản lý đối với cán bộ quản lý các nhà trường, từ phong cách tư duy, diễn đạt đến phong cách làm việc đảm bảo khoa học, dân chủ, phát huy được trí tuệ tập thể của toàn thể cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh, học sinh trong toàn trường.

c) Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để phối kết hợp giáo dục văn hóa học đường cho học sinh

Xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình trong giáo dục học sinh. Đa dạng các hình thức liên lạc giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với phụ huynh học sinh bảo đảm thường xuyên và hiệu quả; Coi trọng giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội;

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn, đội các cấp xây dựng các chương trình hành động cụ thể, tổ chức các phong trào, cuộc thi dành cho thanh thiếu niên hàng năm và đặc biệt là tham gia các hoạt động của địa phương như hoạt động đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện, các lễ hội. Tăng cường sự phối hợp với địa phương tổ chức các hoạt động dạy học qua di sản văn hoá, thông qua đó giáo dục ý thức cách mạng, giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ trong các nhà trường.

5. Tổ chức các hoạt động giáo dục và hoạt động ngoài giờ lên lớp theo định hướng hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh

a) Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục đạo đức học sinh phát huy tính tích cực, sáng tạo; hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất của người học theo lứa tuổi; Bồi dưỡng sự tự tin, động cơ học tập cho học sinh trong quá trình học tập; Học sinh được khuyến khích đề xuất sáng kiến và cùng các thầy cô thực hiện các giải pháp để việc dạy và học có hiệu quả ngày càng cao;

b) Tăng cường các giải pháp để nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh;

c) Tổ chức thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật trong các môn học như giáo dục công dân, lịch sử, địa lý, ngữ văn,... Quan tâm đồng thời bồi dưỡng đức - trí - thể - mỹ cho học sinh thông qua các bộ môn văn hoá; Bố trí hợp lý số giờ dạy, tìm hiểu lịch sử địa phương. Đổi mới nội dung, cách thức tổ chức tuần lễ đầu năm học

cho tất cả các cấp học đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Thông qua những bài học đó tuyên truyền, bồi dưỡng tình yêu quê hương, tự hào dân tộc, từ đó có ý thức, động cơ học tập đúng đắn xây dựng quê hương giàu đẹp;

d) Tổ chức các hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp. Tăng cường hoạt động trải nghiệm thực tiễn, trải nghiệm nghiên cứu khoa học, giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, tăng cường ý thức tự giác, tự nghiên cứu tìm tòi, sáng tạo vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề của thực tiễn đặt ra trong cuộc sống. Thông qua các hoạt động thực tiễn hay hình thức dạy học qua đi sản văn hoá trong và ngoài tỉnh, thông qua việc tham gia các cuộc thi, hội thi, học sinh bồi dưỡng niềm đam mê học tập, tự hào về ngôi trường của mình và tình yêu quê hương đất nước.

e) Phối hợp với đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động phong trào vui chơi văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn (khai giảng, 20/10, 20/11, 26/3, 8/3...). Bằng cách động viên, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác và sáng tạo của học sinh, qua đó phát huy được những tài năng, năng khiếu của học sinh đồng thời giáo dục được ý thức tự hào về truyền thống mái trường, địa phương và về dân tộc. Tổ chức các hội thi, cuộc thi gắn liền kiến thức bộ môn văn hoá với kiến thức chính trị - xã hội trong và ngoài nước, bồi dưỡng sự tự tin, kỹ năng hợp tác, kỹ năng ứng biến với các tình huống trong cuộc sống,... cho học sinh, đồng thời rèn luyện bản lĩnh cho thế hệ thanh niên trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế;

Đổi mới nội dung và hình thức các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần. Có thể tổ chức các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí phù hợp với lứa tuổi học sinh hoặc thi tìm hiểu về mái trường, về một danh nhân hay một di tích;

Tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa cách mạng ở địa phương. Tuyên truyền, giới thiệu các công trình, di tích của địa phương tới bạn bè;

Phối hợp với Sở Văn hoá thể thao và Du lịch, với các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, các tổ chức xã hội để tổ chức các cuộc thi, hội thi, hội khoẻ Phù đổng và các phong trào thể dục thể thao khác,... thông qua đó rèn luyện thân thể, phát triển thể chất và năng khiếu cá nhân, rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hoá, chung sống hoà bình, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội;

Tăng cường các hoạt động xã hội tình nguyện; hoạt động nhân đạo, từ thiện; thông qua đó giáo dục tình nhân ái, yêu thương, đùm bọc lẫn nhau trong cộng đồng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Nguồn kinh phí để thực hiện Đề án nằm trong nguồn kinh phí Nhà nước chi cho sự nghiệp giáo dục, kinh phí tự chủ của các đơn vị, nguồn xã hội hoá, các nguồn hợp pháp khác. Các nội dung chi:

- Chi để đầu tư cho cơ sở hạ tầng, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực, xây dựng đơn vị văn hóa trong các cơ sở giáo dục;

- Chi bồi dưỡng, đào tạo giáo viên theo chuyên đề, bồi dưỡng thường xuyên và các bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng khác;

- Chi cho công tác truyền truyền phổ biến và nâng cao kiến thức pháp luật, thực hiện các cuộc vận động của ngành và của các tổ chức xã hội, đoàn thể;

- Kinh phí đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học, dạy học gắn liền với di sản, phát triển kỹ năng sống;

- Kinh phí cho các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các phong trào thi đua, công tác khen thưởng và các công tác xã hội khác;

Việc xây dựng dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí phải theo đúng Luật Ngân sách hiện hành.

Phần thứ ba.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện

Đề án áp dụng đối với tất cả các trường Mầm non, phổ thông, trung tâm Giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian thực hiện

a) Năm 2015

- Xây dựng, phê duyệt Đề án: “Xây dựng môi trường văn hoá trong các trường Mầm non, phổ thông, trung tâm Giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2015-2020”;

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án;

- Tổ chức triển khai truyền truyền, vận động, thực hiện Đề án (Tuỳ theo đặc điểm mỗi nhà trường mà lựa chọn nhiệm vụ, giải pháp ưu tiên cho năm học 2015 - 2016);

- Tiếp tục công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ giáo viên, nâng cao năng lực quản lý của các cấp quản lý và cơ sở giáo dục;

- Xây dựng, điều chỉnh, hoàn thiện, bổ sung chế độ chính sách liên quan đến việc thực hiện đề án.

b) Từ năm 2016 đến 2018

- Cùng cố Ban chỉ đạo thực hiện Đề án;

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động và thực hiện Đề án;

- Thực hiện nội dung Đề án đối với tất cả các cấp học, các cơ sở giáo dục;

- Kiểm tra, đánh giá, sơ kết thực hiện Đề án vào năm 2018.

c) Từ năm 2018 đến 2020

- Cùng cố Ban chỉ đạo thực hiện Đề án;

- Tiếp tục thực hiện nội dung Đề án đối với tất cả các cấp học, các cơ sở quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh (có bổ sung, chỉnh sửa sau sơ kết);



- Kiểm tra, đánh giá, tổng kết thực hiện Đề án vào năm 2020.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Cụ thể hóa chủ trương chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo với điều kiện cụ thể của tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Đề án. Hướng dẫn chỉ đạo kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện. Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án theo từng năm học, tổng kết vào năm 2020;

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị trường học và bồi dưỡng giáo viên, phục vụ các hệ điều kiện cần thiết cho việc xây dựng môi trường văn hóa trong các trường học trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư xác định tỷ lệ ngân sách hàng năm chi cho việc mua sắm trang thiết bị dạy học, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo các hoạt động chuyên môn, hoạt động thường xuyên cho các đơn vị trường học, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Đề xuất định mức khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên có thành tích trong việc thực hiện Đề án;

4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện kế hoạch biên chế, kế hoạch tuyển dụng, sử dụng cán bộ giáo viên. Xây dựng chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên giỏi, giáo viên kiêm nhiệm công tác đoàn, đội, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Dự báo nguồn nhân lực cho từng bậc học, từng đơn vị huyện, thành phố đến năm 2020 phục vụ nhu cầu phát triển giáo dục của tỉnh nhà, thực hiện công tác thi đua khen thưởng hiệu quả để thúc đẩy tiến độ thực hiện Đề án;

5. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch chỉ đạo các phòng Văn hóa, Thể thao và Du lịch các huyện thành phố phối kết hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, với các cơ sở giáo dục trong việc dạy học qua di sản, dạy học gắn liền với sản xuất kinh doanh đối với các địa phương có làng nghề truyền thống, phát triển du lịch và phát triển văn hóa địa phương.

6. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác phổ biến kiến thức về pháp luật, quản lý nhà nước về giáo dục thông qua hệ thống mạng nội bộ, tổ chức tuyên truyền về việc thực hiện Đề án.

7. Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Tư pháp phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị liên quan trong công tác giáo dục pháp luật, phòng chống các tai tệ nạn xã hội, quản lý dự bị động viên, tuyển quân trong các nhà trường, giáo dục quốc phòng an ninh theo quy định hiện hành;

8. UBND huyện, thành phố: Chủ động đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở) trên địa bàn quản lý đảm bảo đến 2020 đạt mục tiêu của Đề án về cơ sở vật chất; phối hợp với Sở Giáo dục và

Đào tạo hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc xây dựng môi trường văn hóa trong các trường học ở địa phương theo thẩm quyền;

9. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành liên quan chỉ đạo công đoàn các cấp và ngành thực hiện tốt các phong trào thi đua, công tác thi đua khen thưởng, các phong trào của các tổ chức xã hội đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, tích cực tham gia vào phong trào xây dựng môi trường văn hoá trong các trường học trên địa bàn tỉnh;

10. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả và sâu rộng các phong trào của Đoàn đội, các hoạt động ngoại khóa tích cực tham gia vào phong trào xây dựng môi trường văn hoá của các trường học trên địa bàn tỉnh./.

